**Bài 30:  Ngày - tháng (Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS nhận biết được số ngày trong tháng.

- Nhận biết được ngày trong tháng thông qua tờ lịch tháng

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo, tư duy và lập luận toán học.

- Phát triển kĩ năng giao tiếp toán học, rèn tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học.

- Làm được lịch thể hiện ngày các tháng

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Máy chiếu

- HS: SGK; Ccá loại lịch: lịch để bàn, lịch treo tường, cuốn lịch,..

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động**

- Cho HS quan sát các tờ lịch.

- HS chia sẻ

- GV nhận xét, giới thiệu bài.

**2. Khám phá**

- HS quan sát tờ lịch và trả lời.

- HS thảo luận nhóm 2 các tháng có 30 ngày, 31 ngày và 28 hoặc 29 ngày

- HS chia sẻ: + Tháng 1, tháng 3, tháng 5, tháng 7, tháng 8, tháng 10, tháng 12 có 31 ngày.

+ Tháng 4, tháng 6, tháng 9, tháng 11 có 30 ngày.

+ Tháng 2 có 28 hoặc 29 ngày.

- GV nhận xét, kết luận

**3. Luyện tập**

*Bài 1:* - HS đọc yêu cầu bài.

+ Hướng dẫn mẫu: Con chó có ngày sinh là ngày mười tháng Một, con bò cũng có ngày sinh là ngày 10 tháng 1. Vậy 2 con vật này có cùng ngày sinh, chúng ta nối với nhau.

- HS quan sát và đọc ngày sinh của các con vật còn lại rồi nối hai con có cùng ngày sinh với nhau (hoạt động nhóm 2)

- HS chia sẻ

- Nhận xét, tuyên dương, kết luận.

*Bài 2:*- HS đọc yêu cầu bài.

- Chỉ vào tờ lịch và giới thiệu: Đây là tờ lịch của tháng 12, những ô để dấu chấm hỏi là những ngày còn thiếu (hoạt động cá nhân)

- HS chia sẻ.

- Nhận xét, tuyên dương, kết luận.

*Bài 3:*- HS đọc yêu cầu bài.

- HS làm việc theo nhóm đôi

- HS hỏi – đáp theo cặp.

- Nhận xét, khen ngợi HS, kết luận.

*\* Làm lịch thể hiện ngày các tháng*

*- HS nêu yêu cầu*

*- HS đưa ra tưởng và chuẩn bị vật liệu*

*- HS thực hiện sản phẩm theo nhóm*

*- HS chia sẻ sản phẩm và hướng dẫn cách sử dụng*

*- Bình chọn các sản phẩm*

*- Nhận xét, tuyên dương, kết luận*

**4. Vận dụng:** - Hôm nay em học bài gì?

- Hôm nay là ngày mấy? tháng mấy?

- Nhận xét giờ học.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

          ……………………………………………………………………………

                                   \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Bài 30: Luyện tập (Tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Củng cố kĩ năng đọc, tìm hiểu tờ lịch tháng.

-Qua hoạt động quan sát, diễn đạt, trả lời câu hỏi (bằng cách nói hoặc viết) mà GV đặt ra.

- HS phát triển năng lực giao tiếp toán học, năng lực tư duy và lập luận, năng lực giải quyết vấn đề.

- Phát triển kĩ năng giao tiếp toán học, rèn tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Máy chiếu

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- HS quan sát tờ lịch và trả lời câu hỏi:

+ Tháng 12 có bao nhiêu ngày?

+ Ngày 22 tháng 12 là ngày thứ mấy trong tuần?

+ Trong lớp mình có bạn nào có ngày sinh trong tháng 12? Sinh nhật của em là ngày nào?

- HS thảo luận nhóm 2

- HS chia sẻ

- Nhận xét, dẫn dắt vào bài.

**2. Luyện tập:**

*Bài 1:* - HS đọc yêu cầu bài.

- HS thực hiện nhóm đôi

- HS chia sẻ trước lớp.

- Nhận xét, tuyên dương, kết luận.

*Bài 2:*- HS đọc yêu cầu bài.

- HS thực hiện nhóm đôi

- HS chia sẻ trước lớp.

- Nhận xét, tuyên dương, kết luận.

*Bài 3:*- HS đọc yêu cầu bài.

- HS thực hiện cá nhân.

- HS chia sẻ trước lớp.

- Nhận xét, tuyên dương, kết luận.

*Bài 4:*- HS đọc yêu cầu bài.

- HS hỏi – đáp theo cặp.

- HS chia sẻ

- Nhận xét, khen ngợi HS, kết luận.

**3. Vận dụng:**

- Trò chơi ai nhanh hơn (Củng cố kiến thức ngày - tháng).

- Nêu luật chơi

- HS chơi

- Nhận xét, tuyên dương, kết luận

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

 **Bài 31: Thực hành và trải nghiệm xem đồng hồ (Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Thực hành đọc giờ trên đồng hồ khi kim dài (kim phút) chỉ số 12, số 3, số 6.

- Nhận biết được số ngày trong tháng,ngày trong tháng thông qua tờ lịch tháng.

- Thực hành sắp xếp thời gian biểu học tập và sinh hoạt của cá nhân.

- Phát triển năng lực giao tiếp toán học.

- Làm được đồng hồ

**II. Đồ dùng dạy học:**

1. GV: Laptop; máy chiếu; clip, slide tranh minh họa.

2. Học sinh: SHS; vở bài tập thực hành; bảng con, ...

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động**

- HS hát và vận động theo nhạc

- Nhận xét, giới thiệu bài.

**2. Luyện tập**

*Bài 1:*- HS đọc yêu cầu

- HS thực hiện theo nhóm 2

- Lớp trưởng điều khiển cả lớp trả lời.

+ Trên tay lớp trưởng đang cầm là 1 chiếc đồng hồ, mời 1 bạn lên quay kim đồng hồ chỉ thời gian:

a) 2 giờ                       b) 9 giờ 30 phút                     c) 7 giờ 15 phút.

- Nhận xét, tuyên dương, kết luận.

*Bài 2:*- HS đọc yêu cầu

- Thảo luận cặp đôi.

- Chia sẻ trước lớp.

+ Học sinh nhìn vào thời khóa biểu rồi trả lời.

- Đánh giá, nhận xét bài HS, kết luận.

*Bài 3:*- HS đọc yêu cầu: quan sát  đồng hồ rồi tự trả lời.

- HS hoạt động cá nhân

+ Quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- HS chia sẻ

- Đánh giá, nhận xét bài HS, kết luận.

*Bài 4:*- HS đọc yêu cầu: quan sát  đồng hồ rồi tự trả lời.

- HS hoạt động cá nhân

+ Quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- HS chia sẻ

- Đánh giá, nhận xét bài HS, kết luận.

*Bài 5:*- HS đọc yêu cầu bài.

- Thảo luận cặp đôi.

- Chia sẻ bài trước lớp.

- Đánh giá nhận xét, kết luận.

*\* Làm đồng hồ:* - HS nêu yêu cầu

- HS đưa ra tưởng và chuẩn bị vật liệu

- HS thực hiện sản phẩm theo nhóm

- HS chia sẻ sản phẩm và hướng dẫn cách sử dụng

- Bình chọn các sản phẩm - Nhận xét, tuyên dương, kết luận

**3. Vận dụng:** - Lập thời gian biểu của học sinh.

- Chia sẻ trước lớp.

- Nhận xét đánh giá.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có).**

………………………………………………………………………………………

